

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

MA TRẬN VÀ ĐẶC TẢ ĐỀ TUYỂN SINH LỚP 10 THPT MÔN TIẾNG ANH NĂM HỌC 2024-2025

A. MA TRẬN

TT	Kĩ năng	Mức độ nhận thức								Tổng	
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao			
		Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)
1	Ngữ âm	12,5	5							12,5	5
2	Từ vựng	10	4	12,5	8	2,5	2			25	14
3	Ngữ pháp	7,5	3	5	3					12,5	6
4	Đọc hiểu	10	5	12.5	8	2,5	2			25	15
5	Viết					15	12	10	8	25	20
Tổng		40	17	30	19	20	16	10	8	100	60
Tỉ lệ (%)		40		30		20		10			
Tỉ lệ chung (%)		70				30					

*Lưu ý:

- Các câu hỏi ở mức độ Nhận biết và Thông hiểu là các câu hỏi trắc nghiệm khách quan 4 lựa chọn, trong đó có duy nhất 1 đáp án đúng. Riêng đối với phần TỪ VỰNG có thêm câu hỏi tự luận.
- Các câu hỏi ở mức độ Vận dụng và Vận dụng cao chủ yếu có dạng thức là các câu hỏi tự luận.
- Số điểm tính cho 1 câu trả lời đúng là 0,25 điểm/câu;

B. ĐẶC TẢ ĐỀ

TT	Kĩ năng/ ND	Đơn vị kiến thức/kĩ năng	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức								Tổng số câu hỏi	
				Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao			
				TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL
I	LANGUAGE	Pronunciation	Nhận biết: - Nhận biết cách phát âm từ kết thúc “s/es” hoặc “ed” thông qua các từ quen thuộc đã học - Nhận biết các nguyên âm, phụ âm qua các từ quen thuộc đã học	5								5	
		Vocabulary	Nhận biết: - Từ/ cụm từ liên quan đến các chủ đề đã học - Liên từ, giới từ, cụm từ ...	4								4	
			Thông hiểu: - Từ/ cụm từ liên quan đến chủ đề đã học - Cấu tạo từ: Sử dụng từ vựng phù hợp trong văn cảnh dạng đơn giản của những từ vựng quen thuộc đã học (danh từ, tính từ, động từ, trạng từ ...)			1	4					1	4

			Vận dụng: - Cấu tạo từ: Sử dụng từ vựng phù hợp trong văn của những từ vựng quen thuộc đã học danh từ, tính từ, động từ, trạng từ, ...)						1				1
		Grammar	Nhận biết: - Các dạng so sánh của tính từ - Câu điều kiện loại 1, 2 - Câu bị động - Cụm động từ - Liên từ/trạng từ nối - Mệnh đề chỉ nguyên nhân kết quả, mệnh đề nhượng bộ - Thì của động từ - Câu ước muốn - Câu đơn, câu ghép, câu phức - Câu hỏi đuôi - Mạo từ “a, an, the” ...	3								3	
			Thông hiểu: - Hiểu được các dạng kiến thức cơ bản đã học trong chương trình để lựa chọn phương án trả lời đúng nhất.			2						2	
			Vận dụng: Vận dụng cao:										

II	READING	1.Cloze test - Hiểu được bài đọc có độ dài khoảng 150 đến dưới 200 từ về các chủ điểm đã học trong chương trình Tiếng Anh 9	Nhận biết: - Nhận biết thông tin chi tiết lựa chọn phương án đúng điền vào chỗ trống - Biết dùng từ loại từ đã học - Từ nối, giới từ đã học	2								2	
			Thông hiểu: - Nghĩa của từ trong ngữ cảnh. - Phân tích mối liên kết giữa các câu trong văn bản để chọn từ phù hợp. - Thông tin chi tiết - Từ đồng nghĩa			3						3	
		2. Reading comprehension Hiểu được nội dung chính và nội dung chi tiết đoạn văn có độ dài khoảng 200 đến 250 từ, xoay quanh các chủ điểm đã học trong chương trình Tiếng Anh 9	Nhận biết: Trắc nghiệm khách quan 4 lựa chọn: - Chọn câu trả lời dựa vào thông tin từ khóa xuất hiện trong câu hỏi và trong bài - Nhận biết thông tin chi tiết lựa chọn câu trả lời đúng với câu hỏi	2								2	
			Thông hiểu: Trắc nghiệm khách quan 4 lựa chọn: - Đoán nghĩa của từ trong văn cảnh - Hiểu ý chính của bài đọc			2						2	

			Vận dụng: Trắc nghiệm khách quan 4 lựa chọn: - Hiểu, phân tích, tổng hợp ý chính của bài để chọn câu trả lời phù hợp. - Hiểu ngụ ý của tác giả.					1				1	
III	WRITING	- Sentence transformation (Viết lại câu dùng từ gợi ý cho trước) - Sentence completion (Sử dụng từ, cụm từ gợi ý để viết câu)	Vận dụng: - Viết lại câu có nghĩa tương đương với câu cho sẵn và viết câu với từ gợi ý, sử dụng: + Thì của động từ + Câu gián tiếp + Mệnh đề quan hệ + Câu bị động + Câu hỏi đuôi + Câu đưa lời gợi ý + Câu ước ...						6				6
			Vận dụng cao: - Sử dụng cấu trúc, từ vựng đã học để viết lại câu ở mức độ sâu: Câu mang nghĩa tương đương; dựng câu hoàn chỉnh dựa trên từ gợi ý cho sẵn.								4		4
			Cộng	16		8	4	1	7		4	25	15

